

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 671/2022/TLST-HNGĐ ngày 23/8/2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chị Nguyễn Thị Xuân N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà 159/2 ĐH1, ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Anh Đỗ Xuân Ph, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số nhà 1703 tổ 1, ấp H, xã P, huyện Long Thành, Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Xuân N và anh Đỗ Xuân Ph thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Giao cháu Đỗ Nguyên Ksinh năm 2014 và cháu Đỗ Nguyên Bảo N, sinh năm 2016 cho anh Đỗ Xuân Ph chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời chị Nguyễn Thị Xuân N không phải cấp dưỡng nuôi con.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Xuân N và anh Đỗ Xuân Ph thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Đỗ Nguyên K, sinh năm 2014 và cháu Đỗ Nguyên Bảo N, sinh năm 2016 cho anh Đỗ Xuân Ph chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời chị Nguyễn Thị Xuân N không phải cấp dưỡng nuôi con. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị Xuân N vẫn được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở chị N thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Xuân N và anh Đỗ Xuân Ph phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí chị N, anh Ph đã nộp theo biên lai số 0006079 ngày 19/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- THA H.Long Thành;
- UBND xã Đ, H.C, Trà Vinh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Mai Sỹ Tuân